

## TỜ TRÌNH

*V/v: Sửa đổi và Bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị*

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO.

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần SEAREFICO kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi và bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị nhằm phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, tăng cường hiệu quả quản trị và hoạt động kinh doanh của Công ty, đáp ứng nhu cầu phát triển chiến lược và tiệm cận các thông lệ quản trị tốt trên thế giới, các điểm sửa đổi, bổ sung bao gồm:

TT	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung sau điều chỉnh	Mục đích điều chỉnh
1	Khoản 1 Điều 1. Phạm vi Điều chỉnh: Quy chế này quy định về cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của HĐQT và các thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần SEAREFICO nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan	Khoản 1 Điều 1. Phạm vi Điều chỉnh: Quy chế này quy định về cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của HĐQT và các thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần SEAREFICO nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan. <b>Trong trường hợp có sự khác nhau giữa Quy chế này và quy định của pháp luật và/hoặc Điều lệ Công ty thì các quy định của pháp luật và/hoặc Điều lệ Công ty được ưu tiên áp dụng.</b>	Bổ sung để đảm bảo khi có mâu thuẫn, pháp luật và Điều lệ Công ty sẽ được ưu tiên áp dụng, tránh xung đột và rủi ro.
2	Chưa có	Bổ sung chức danh “Giám đốc phát triển kinh doanh” vào định nghĩa Người điều hành doanh nghiệp.	Phù hợp với Sơ đồ tổ chức đã điều chỉnh, ban hành ngày 30/10/2024 của Công ty.

*ng*

TT	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung sau điều chỉnh	Mục đích điều chỉnh
3	Khoản 9 Điều 2, Người phụ trách quản trị Công ty là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 281 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.	Khoản 9 Điều 2, Người phụ trách quản trị Công ty là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại <b>khoản 4 Điều 33 Điều lệ và Điều 281 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.</b>	Bổ sung căn cứ tại Điều lệ Công ty
4	Điều chỉnh toàn bộ từ ngữ “Tổng Giám đốc điều hành”/ “Phó Tổng giám đốc điều hành”	“Tổng giám đốc”/ “Phó tổng giám đốc”.	Điều chỉnh để phù hợp Luật Doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp hiện hành của Công ty.
5	Khoản 13 Điều 2: “Người quản lý doanh nghiệp” là Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành, và các cá nhân khác giữ chức danh người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Khoản 13 Điều 2 “Người quản lý doanh nghiệp” là Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành, và các cá nhân khác giữ chức danh quản lý khác được <b>HĐQT Công ty phê duyệt tại từng thời điểm.</b>	Điều chỉnh để phù hợp với khoản 24 Điều 4 Luật Doanh nghiệp
6	Chưa có	Khoản 3 Điều 2: Giải thích từ ngữ và viết tắt: - Những từ ngữ không được giải thích trong Quy chế này thì được hiểu theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành. - Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó tùy từng thời điểm.	Bổ sung để làm rõ các nội dung chưa quy định viết tắt và trường hợp tham chiếu đến các văn bản, tài liệu khác

TT	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung sau điều chỉnh	Mục đích điều chỉnh
7	Khoản 1 Điều 4: HĐQT có sáu (06) thành viên, trong đó có tối thiểu hai (02) thành viên độc lập HĐQT.	Khoản 1 Điều 4: HĐQT có sáu (06) thành viên, trong đó có tối thiểu hai (02) thành viên độc lập HĐQT. <b>Cơ cấu HĐQT của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành.</b>	Bổ sung để phù hợp với quy định về cơ cấu HĐQT áp dụng đối với công ty đại chúng theo quy định tại Điều 276 NB 155/2020 của Chính Phủ về hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán.
8	Khoản 2 Điều 16: Thành viên độc lập HĐQT phải thông báo với HĐQT về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại <b><u>Khoản 2 Điều này và</u></b> đương nhiên không còn là thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. HĐQT phải thông báo trường hợp thành viên độc lập HĐQT không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất hoặc triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập HĐQT trong thời hạn sáu (06) tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập HĐQT có liên quan.	Khoản 2 Điều 16: Thành viên độc lập HĐQT phải thông báo với HĐQT về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại <b><u>Khoản 1 Điều này</u></b> và đương nhiên không còn là thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. HĐQT phải thông báo trường hợp thành viên độc lập HĐQT không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất hoặc triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập HĐQT trong thời hạn sáu (06) tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập HĐQT có liên quan.	Điều chỉnh lại điều khoản chính xác
9	Khoản 6 Điều 7: Khi xét thấy cần thiết, HĐQT quyết định bổ nhiệm thư ký Công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 5 Điều 156 của Luật Doanh nghiệp.	Khoản 6 Điều 7: Khi xét thấy cần thiết, HĐQT quyết định bổ nhiệm thư ký Công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 5 Điều 156 của Luật Doanh nghiệp và	Bổ sung thêm căn cứ của Điều lệ Công ty.

TT	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung sau điều chỉnh	Mục đích điều chỉnh
		<u>Điều 37 Điều lệ Công ty.</u>	
10	Khoản 1 Điều 9: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ tám phần trăm (08%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT. Cách thức đề cử và bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo quy định tại Điều 16 và Điều 17 của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.	Khoản 1 Điều 9: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ tám phần trăm (08%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT. Cách thức đề cử và bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo quy định tại Điều 16 và Điều 17 của Quy chế nội bộ về quản trị công ty và <b>Điều 26 Điều lệ Công ty.</b>	Bổ sung căn cứ Điều lệ của công ty.
11	Khoản 2 Điều 10: Công ty công bố thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT theo quy định tại Điều 26 của Điều lệ Công ty.	Khoản 2 Điều 10: Công ty công bố thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT theo quy định tại <b>Điều 19 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty</b> và Điều 26 của Điều lệ Công ty.	Bổ sung căn cứ của Quy chế nội bộ về quản trị của công ty.
12	Chưa có	Khoản 5 Điều 16: Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản hợp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản hợp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản hợp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản hợp. Người ký biên bản hợp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản hợp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy	Bổ sung quy định này để phù hợp với quy định tại Điều 158 Luật Doanh nghiệp và Khoản 6 Điều 7 Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự 2022 có hiệu lực



TT	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung sau điều chỉnh	Mục đích điều chỉnh
		ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản hợp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.	kể từ ngày 01/03/2022

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng Quản trị điều chỉnh câu chữ, chính tả, cấu trúc và hình thức của các Điều khoản trong Quy chế hoạt động của HĐQT sao cho rõ ràng, minh bạch và chính xác hơn, nhưng không làm thay đổi nội dung và ý nghĩa của các Điều khoản đã được quy định.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT/VT;
- Công bố thông tin.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



**LÊ TẤN PHƯỚC**

